**NỘI DUNG 2: THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN**

**I. Mục tiêu:**

**1. Kiến thức:**

- HS nhận diện được những những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo, có những việc làm để tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

- Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia.

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô.

- Giao tiếp và hợp tác qua việc cùng các bạn trong lớp, trong nhóm thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
**2.2. Năng lực đặc thù**

- Biết tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở nhà trường và cộng đồng.

- Vận động được người thân, bạn bè tham gia vào các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

- Rèn luyện kỹ năng tổ chức hoạt động giao tiếp và hợp tác.

**3. Phẩm chất:**

Yêu quê hương đất nước,nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Ti vi, KHBD.

- Một số tình huống giao tiếp cho HS sắm vai, đáp án cho phần trả lời tình huống.

- Các trường hợp khó khăn trong địa bàn đã từng được nhà trường thăm hỏi, thiện nguyện.

- Các câu thơ, tục ngữ nói về sự nhân văn, tương thân tương ái của con người.

- Hướng dẫn nhóm HS ở lớp trực tuần đóng vai vở kịch “Đến thăm trung tâm nuôi dưỡng người khuyết tật” (xem phần Phụ lục).

**2. Đối với HS**

- SGK, liệt kê các trường hợp cần thiện nguyện trong cộng đồng mà em biết hoặc từng gặp.

- Luyện tập để đóng vai vở kịch “Đến thăm trung tâm nuôi dưỡng người khuyết tật”.

- Nghiên cứu trước nội dung.

**III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN**

**A. HOẠT ĐỘNG ĐỊNH HƯỚNG (Quy mô trường/ khối lớp)**

**Phát động phong trào “Thiện nguyện – một hành động văn hóa, nghĩa tình”**

**(1 tiết)**

**a) Mục tiêu**

- Xác định và thực hiện được những việc làm phù hợp với lứa tuổi để tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

- Rèn luyện kĩ năng vận động, tổ chức hoạt động, giao tiếp và hợp tác khi thực hiện hoạt động thiện nguyện.

**b) Tổ chức thực hiện**

- GV đọc các câu thơ, ca dao, tục ngữ sau và yêu cầu HS đoán chủ để:

*+ Bầu ơi thương lấy bí cùng*

*Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.*

*+ Nhiễu điêu phủ lấy giá gương*

*Người trong một nước phải thương nhau cùng.*

*+ Thấy ai đói rách thì thương*

*Rét thường cho mặc đói thường cho ăn.*

*+ Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.*

*+Chúng tôi chẳng kể giàu sang*

*Chia nhau tấm áo, tấm chăn, hộp quả*

*Làm cho cuộc sống thêm tươi*

*Với đi nỗi khổ những người khó khăn.*

(*Nghĩa tình* – Nguyễn Thu Huệ)

- GV khẳng định suy đoán của HS và kết luận, đó là những câu thơ, ca đao, tục ngữ nói về lòng nhân ái, ca ngợi những hành vị tốt đẹp đóng góp cho cộng đồng.

- HS được phân công sắm vai vở kịch “Đến thăm trung tâm nuôi dưỡng người khuyết tật”. Sau đó yêu cầu HS các lớp chia sẻ theo những gợi ý sau:

+ Làm từ thiện có cần đợi đến dịp phù hợp?

+ Các bạn nhỏ trong vở kịch có những nhu cầu trợ giúp nào?

+ Em có thể làm gì để chia sẻ với những hoàn cảnh của những bạn khuyết tật hoặc mồ côi trong tình huống trên?

- GV kết luận: *Làm từ thiện không nhất thiết phải đợi đến một dịp nào đó mà có thể thực hiện ngay từ những hoạt động hằng ngày khi chúng ta gặp một người ăn xin qua đường, một người khuyết tật, những người kém may mắn. Cần nắm bắt được nhu cầu trợ giúp của những người gặp khó khăn. Cho đi vật chất là điều quan trọng nhưng thể hiện tấm lòng cũng mang đầy ý nghĩa. Vật chất như tiền bạc, đồ dùng sẽ mang lại lợi ích thật sự cho người có hoàn cảnh khó khăn. Mỗi chúng ta đều có thể tham gia làm thiện nguyện bằng cách:*

*+ Lên kế hoạch chi tiêu hợp lí cho các khoản cần thiết, trong đó có việc làm từ thiện.*

*+ Không chỉ cho đi những món đồ mình không dùng mà cần phải chia sẻ những món đồ phù hợp với người được làm từ thiện.*

*+ Xác định đối tượng cụ thể của hoạt động thiện nguyện để biết nhu cầu cụ thể của họ và làm cho việc trợ giúp trở nên có ý nghĩa hơn.*

*+ Kêu gọi vận động những người khác cùng tham gia sẽ giúp được nhiều người hơn, tang khả năng giúp đỡ của bản thân và lan tỏa tinh thần nhân ái.*

*+ Nói một lời động viên, đồng cảm đôi khi cũng vô cùng ý nghĩa bởi nhiều người cảm thấy không tự tin, không có giá trị khi gặp hoàn cảnh khó khăn.*

*+ Làm giúp họ một việc gì đó như dắt họ qua đường, bê vác đò hay đơn giản là chia sẻ câu chuyện với họ cũng là cách làm từ thiện, đó cũng là hành vi ứng xử có văn hóa.*

- GV phát động phong trào “Thiện nguyện – một hành động văn hóa nghĩa tình”. HS thực hiện việc làm tốt tại gia đình, cộng đồng. HS cũng vận động người thân trong gia đình tham gia vào hoạt động thiện nguyện bằng việc quyên góp những đồ dùng cá nhân, sách báo còn có thể sử dụng tốt.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (Quy mô lớp)**

**(1 tiết)**

**KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và tích cực tham gia các hoạt động để hoàn thành nội dung bài học.

**b)Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Hậu phương và tiền tuyến*”.

**c) Sản phẩm:**HS tích cực tham gia trò chơi. .

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: *Hậu phương và tiền tuyến.*

+ GV công bố cách chơi: Chọn 1 quản trò đóng vai tiền tuyến, chia lớp thành 2 đội đóng vai hậu phương.

+ Quản trò đứng ở vị trí cách 2 đội như nhau để đảm bảo công bằng

+ Cách chơi như sau: Quản trò ( tiền tuyến ) hô tiền tuyến cần thì hậu phương sẽ hỏi lại “ cần gì, cần gì” → Quản trò ( tiền tuyến ) hô cần....( một thứ gì đó ) đội nào đưa đúng và nhanh hơn là đội chiến thắng.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS học cách chơi và luật chơi, cử 1 bạn làm quản trò đóng vai tiền tuyến.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

- Dự kiến khó khăn: HS không tìm được vật mà quản trò (tiền tuyến) yêu cầu -> GV hướng dẫn HS huy động hết cá thành viên trong nhóm, bạn nào có thì chủ động nhanh chóng mang lên.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- HS 2 đội đóng vai hậu phương nhanh chóng tìm ra vật mà quản trò (tiền tuyến) yêu cầu.

**Bước 4: Kết luận và nhận định**

- GV cùng cả lớp tính kết quả chơi của mỗi đội và công bố đội thắng cuộc.

- Kết thúc trò chơi, GV giới thiệu về ND tiết học: **NỘI DUNG 2 : THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN**.

**KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**

**Hoạt động 1. Chia sẻ về hoạt động thiện nguyện nhân đạo**

**a) Mục tiêu:** Khám phá những hiểu biết, kinh nghiệm của HS về hoạt động thiện nguyện.

**b)Nội dung:**Yêu cầu HS dựa vào hiểu biết của mình để thảo luận nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn để trả lời các câu hỏi:

1. Chia sẻ về những hoạt động thiện nguyện mà em đã tham gia:

- Kể tên những hoạt động mà em đã tham gia để hưởng ứng phong trào “Thiện nguyện, nhân đạo – một hành động văn hóa, nghĩa tình””do nhà trường phát động.

- Cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động thiện nguyện.

- Em có vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo không? Nếu có em đã vận động họ như thế nào? Kết quả ra sao?

2. Thảo luận:

- Những hoạt động thiện nguyện phù hợp mà em và các bạn có thể tham gia.

- Những yêu cầu khi tham gia hoạt động thiện nguyện.

**c) Sản phẩm:**HS tích cực chia sẻ những hoạt động thiện nguyện đã tham gia và nêu cảm xúc khi tham gia

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS dựa vào hiểu biết của mình để thảo luận nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn để trả lời các câu hỏi như phần nội dung.

- Giáo viên giới thiệu một số hoạt động thiện nguyện mà liên đội, chi đoàn hoặc hội đồng đội, đoàn thanh niên các cấp đã tổ chức thông qua tranh ảnh, phim tư liệu, báo cáo…

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS dựa vào hiểu biết của mình để thảo luận nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn để trả lời các câu hỏi như phần nội dung

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

- Dự kiến khó khăn: khi chia sẻ cảm nhận của em sau khi tham gia các hoạt động thiện nguyện => GV hướng dẫn HS liên hệ thực tế để trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- GV yêu cầu các nhóm treo kết quả của nhóm minh lên bảng

-GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Kết luận và nhận định**

- GV tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS và kết luận hoạt động 1: Hoạt động thiện nguyện nhân đạo là một hoạt động đầy ý nghĩa có ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng và xã hội. Không nhữngvậy hoạt động thiện nguyện, nhân đạo còn mang lại những lợi ích cho bản thân như học hỏi được nhiều kĩ năng mới để trở thành “ một phần của cộng đồng” hoàn thiện bản thân vì có một tấm lòng cao cả và tâm hồn trong sáng.

- GV nhận xét, đánh giá, ghi điểm cho các nhóm dựa vàophiếu rubric đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm.

**THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo**

**a) Mục tiêu:** Học sinh tích cực tham gia vào hoạt động từ thiện nhân đạo do nhà trường tổ chức.

**b) Nội dung:** Học sinh thảo luận về những việc đã làm để tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**c) Sản phẩm:** Kết quả hoạt động

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV hướng dẫn học sinh phân loại đồ dùng, vật dụng đã quyên góp được cho hoạt động thiện nguyện, nhân đạo

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

Giáo viên hướng dẫn học sinh đóng gói và ghi tên các đồ dùng vật dụng.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

 - GV cho học sinh chia sẻ cảm súc khi được chuẩn bị các món quà thiện nguyện, nhân đạo.

**Bước 4: Kết luận và nhận định**

- Giáo viên nêu ý nghĩa của việc thiện nguyện nhân đạo.

- Gửi quà cho cho học sinh và gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- GV nhận xét và kết luận hoạt động 2: Mỗi cá nhân đều có thể tham gia đóng góp cho hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở cộng đồng, xã hội. Những hành động đó dù nhỏ nhưng đều mang ý nghĩa lớn vì nó giúp cho người đang gặp khó khăn có thêm sức mạnh để vượt qua. Khi làm thiện nguyện mỗi chúng ta đã truyền đi thông điệp tích cực về cuộc sống, đó là sức mạnh của sự kết nối cộng đồng và lan tỏa yêu thương, trở thành người có ích cho xã hội.

**VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3. Vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.**

**a) Mục tiêu**:

- Học sinh vận động được bạn bè, người thân tham gia vào hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

- Học sinh được trải nghiệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**b) Nội dung:** GV hướng dẫn và HS thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học

**c) Sản phẩm:** Kể về kết quả thực hiện. Kết quả vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những việc sau:

+ Kể lại cho người thân nghe về kết quả thực hiện phong trào “Thiện nguyện - một hành động văn hóa, nghĩa tình” ở trường.

+ Vận động người thân, bạn bè cùng tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở nhà trường,ở địa phương tổ chức.

+ Có ý thức gìn giữ và quyên góp những đồ dùng, vật dụng để làm thiện nguyện.

+ Ghi lại, chụp ảnh những việc làm đã thực hiện để chia sẻ với các bạn, cô trong hoạt động tới. Hình thức chia sẻ: video clip, powerpoint hoặc kênh chữ kết hợp với các hình ảnh.

 **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS về nhà thực hiện những công việc đã được giao.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

- Dự kiến khó khăn: Vận động người thân, bạn bè cùng tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở nhà trường,ở địa phương tổ chức => GV cùng cha mẹ HS ,… giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của HS và tạo điều kiện thuận lợi , hỗ trợ cho HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

HS nộp sản phẩm vào tiết học tiếp theo (Chọn 1 vài sản phẩm tiêu biểu cho HS trình bày vào tiết học hôm sau).

**Bước 4: Kết luận và nhận định**

Giáo viên đánh giá, nhận xét hoạt động học tập của học sinh thông qua sản phẩm.

**C. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG (Quy mô lớp)**

**(1 tiết)**

**Hoạt động 4. Chia sẻ kết quả tham gia và vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo**

**a) Mục tiêu**:

 -  HS chia sẻ được những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo đã tham gia và những đóng góp cụ thể của bản thân khi tham gia các hoạt động đó.

- GV thu nhận được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học của HS.

**b) Tổ chức thực hiện**:

- GV tổ chức cho HŠ chia sẻ với nhau về:

+ Những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo đã tham gia và những đóng góp cụ thể của bản thân khi tham gia các hoạt động đó.

+ Kết quả vận động bạn bè, người thân tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

+ Cảm xúc và mong muốn của bản thân khi vận động người thân, bạn bè tham gia vào hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**TỔNG KẾT NỘI DUNG 2**

- Nhận xét về kết quả của hoạt động thiện nguyện mà lớp đạt được.

- Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS *.*